

Số: /BC-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN năm 2021; nhiệm vụ, biện pháp tổ chức thực hiện năm 2022

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, TCD (TCD), giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) và phòng, chống tham nhũng (PCTN), Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang báo cáo kết quả công tác năm 2021, nhiệm vụ, biện pháp tổ chức thực hiện năm 2022 như sau:

Phần thứ nhất KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PCTN NĂM 2021

I. CÔNG TÁC THANH TRA

1. Công tác chỉ đạo điều hành

UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Thanh tra tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2021 theo định hướng của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của Tỉnh ủy. Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc Thông báo Kết luận số 282-TB/TU ngày 15/12/2017 của Thường trực Tỉnh ủy đối với công tác thanh tra; nâng cao chất lượng thanh tra và công tác giám sát hoạt động thanh tra; tăng cường thanh tra trách nhiệm người đứng đầu. Thanh tra tỉnh phối hợp với các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp¹ trong việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các quyết định, kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh giảm Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, HTX, liên hiệp HTX năm 2021 (*kết quả: toàn ngành đã giảm 694 cuộc thanh tra, kiểm tra tương ứng với giảm 68,7% so với kế hoạch đầu năm*)².

¹ Quy chế phối hợp số 01/QCPLN-TT-BNC-UBKT-SNV-CT-KBNN-NHNN ngày 30/3/2018 giữa các ngành Thanh tra, Ban Nội chính Tỉnh ủy, UBKT Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Cục thuế, Kho bạc Nhà nước Bắc Giang và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

² Theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 419/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh và Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 06/5/2016 của Tỉnh ủy. Thanh tra tỉnh đã tham mưu ban hành Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 về phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, HTX, liên hiệp hợp tác xã năm 2021. Các Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 và 2180/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 về phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, HTX, liên hiệp HTX năm 2021.

2. Kết quả triển khai các cuộc thanh tra

Năm 2021 toàn ngành thanh tra triển khai 129 cuộc thanh tra hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội tại 230 đơn vị; 179 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 1.310 tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra phát hiện sai phạm với tổng số tiền 49.006 triệu đồng, 2.418m² đất; trong đó yêu cầu thu hồi về ngân sách nhà nước 33.355 triệu đồng; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán và chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền xử lý bằng các biện pháp tài chính khác 15.693 triệu đồng và xử lý khác 2.418 m² đất. Chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính đối với 03 tập thể, 268 cá nhân. Cụ thể:

2.1. Thanh tra hành chính

Thanh tra tỉnh tiến hành 31 cuộc thanh tra hành chính trên các lĩnh vực quản lý tài chính và đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đất đai; đến nay, kết thúc thanh tra trực tiếp 24 cuộc, đã ban hành 20 kết luận thanh tra. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm với số tiền 22.942 triệu đồng. Trong đó, yêu cầu thu hồi 11.578 triệu đồng; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán và xử lý bằng biện pháp tài chính khác 11.364 triệu đồng; yêu cầu xử lý hành chính đối với 02 tập thể, 170 cá nhân có sai phạm phát hiện qua thanh tra.

Thanh tra các sở, ngành, địa phương triển khai 98 cuộc thanh tra; đã kết thúc thời gian thanh tra trực tiếp tại đơn vị 77 cuộc, ban hành 77 kết luận thanh tra. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm với số tiền 4.423 triệu đồng, 2.418m² đất; trong đó: yêu cầu thu hồi về Ngân sách Nhà nước 2.393 triệu đồng; loại khỏi giá trị quyết toán và xử lý bằng biện pháp tài chính khác 2.030 triệu đồng và 2.418 m² đất các loại; yêu cầu xử lý hành chính 01 tập thể, 98 cá nhân.

2.2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

Thanh tra các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh đã tiến hành 179 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 1.310 tổ chức, đơn vị, cá nhân trên các lĩnh vực. Qua đó đã phát hiện 571 tổ chức, cá nhân có vi phạm với số tiền sai phạm 21.641 triệu đồng, trong đó: yêu cầu thu hồi 19.383 triệu đồng, xử lý bằng biện pháp tài chính khác là 2.258 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.218 triệu đồng.

II. CÔNG TÁC TCD, GIẢI QUYẾT KNTC

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, UBND tỉnh bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và có sự đổi mới, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ TCD, giải quyết KNTC (*ban hành 15 văn bản chấn chỉnh, chỉ đạo thực hiện*³) để thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế, góp phần ổn định tình hình an ninh, chính trị, tổ chức thành

³ Như: Công văn số 272/UBND-TCD ngày 22/01/2021 về tăng cường đối thoại giải quyết KNTC; số 1882/UBND-TCD ngày 05/5/2021 về chấn chỉnh, yêu cầu các địa phương giải quyết dứt điểm các vụ việc, ngăn chặn xử lý việc công dân gửi đơn vượt cấp lên tỉnh, ra Trung ương; số 3594/UBND-TCD ngày 19/7/2021 về nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tiếp xúc, đối thoại với công dân; số 3863/UBND-TCD ngày 31/7/2021 về rà soát, thống kê QĐ giải quyết khiếu nại, KL xử lý tố cáo phải tổ chức thực hiện; số 5193/UBND-TCD ngày 06/10/2021 về nâng cao chất lượng giải quyết KNTC; số 5247/UBND-TCD ngày 07/10/2021 về nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác tiếp công dân; số 6098/UBND-TCD ngày 17/11/2021 về thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh;...

công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, trong đó:

UBND tỉnh Bắc Giang tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TCD và giải quyết KNTC; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc TCD, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của công dân; Quyết định số 670-QĐ/TU ngày 27/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế TCD, đối thoại trực tiếp với công dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, KNTC của công dân; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 10/01/2020 về việc nâng cao chất lượng giải quyết các vụ việc KNTC.

Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác⁴ để kiểm tra, hỗ trợ các địa phương giải quyết các vụ việc tồn đọng, kéo dài, gắn với tập trung xử lý, giải quyết dứt điểm các vụ việc KNTC đông người, phức tạp; thành lập các Tổ công tác⁵ thường trực TCD, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và trong thời gian diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh; duy trì giao ban hằng tháng với Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, trong đó có nội dung về giải quyết KNTC. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ động làm việc với các sở, ngành trực tiếp tham mưu giải quyết KNTC và kiểm tra, làm việc với các huyện, thành phố về công tác giải quyết KNTC; các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo sở, ngành (*Thanh tra, Tài nguyên và Môi trường*) về TCD tại các địa phương để chỉ đạo giải quyết vụ việc ngay từ khi mới phát sinh; chỉ đạo Thanh tra tỉnh thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các huyện, thành phố trong công tác TCD, giải quyết KNTC và thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác TCD, giải quyết KNTC tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện với những giải pháp linh hoạt, đổi mới, phù hợp với tình hình phòng chống dịch Covid-19. Trong năm 2021, toàn tỉnh đã tổ chức 13 hội nghị tập huấn cho 1.700 lượt cán bộ, công chức làm công tác TCD, giải quyết KNTC; trong đó Thanh tra tỉnh phối hợp tập huấn cho cán bộ, công chức tại 04 huyện (*Lục Nam, Hiệp Hòa, Tân Yên, Sơn Động*) với cách thức phân nhóm nội dung tập huấn theo chuyên đề, phương pháp “cầm tay, chỉ việc”.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung, pháp luật về KNTC nói riêng đến người dân tiếp tục thực hiện thông qua hoạt động TCD thường xuyên, định kỳ của các cấp, các ngành và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, các sở ngành và địa phương; các cấp chính quyền đã phối hợp tích cực với Ủy ban MTTQ, Hội Nông dân cùng cấp trong việc tuyên truyền pháp luật về TCD, giải quyết KNTC. Các cơ quan báo, đài kịp thời đưa tin, phát phóng sự về công tác chỉ đạo thực hiện

⁴ Quyết định số 2621/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 về việc thành lập Tổ công tác của tỉnh, do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng.

⁵ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 08/4/2021.

công tác TCD, giải quyết KNTC, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục hỏi đáp pháp luật về KNTC.

3. Công tác TCD, giải quyết KNTC

Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo đổi mới công tác tổ chức TCD trên địa bàn tỉnh, từ tháng 10/2021 quy định ngày 15 hằng tháng là ngày TCD toàn tỉnh⁶, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh về địa phương cùng TCD với Chủ tịch UBND huyện. Trong năm 2021, toàn tỉnh đã tiếp 6.691 lượt người⁷ đến KNTC và kiến nghị, phản ánh (KNPA) giải quyết 5.433 vụ việc (*giảm 1.540 lượt người = 18,7% và giảm 972 vụ việc = 15,2% so với năm 2020*), trong đó:

- Đoàn ĐBQH, Thường trực HĐND, Chủ tịch UBND tỉnh TCD định kỳ và Ban Tiếp Công dân Văn phòng UBND tỉnh đã tiếp 708 lượt người đến KNTC và KNPA giải quyết 708 vụ việc (*giảm 437 lượt người, giảm 436 vụ việc so với năm 2020*).

- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh tiếp 602 lượt người đến KNTC và KNPA giải quyết 512 vụ việc (*giảm 156 lượt người và 177 vụ việc so với năm 2020*).

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tiếp 2.159 lượt người đến KNTC và KNPA giải quyết 1.889 vụ việc (*giảm 204 lượt người và 389 vụ so với năm 2020*).

- Chủ tịch UBND cấp xã tiếp 3.222 lượt người đến KNTC và KNPA giải quyết 2.324 vụ việc (*giảm 743 lượt người và 600 vụ so với năm 2020*).

Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn là 7.141 đơn⁸ (*giảm 338 đơn=4,5% so với năm 2020*). Sau khi phân loại (*trùng lặp, nặc danh, vượt cấp, không đủ điều kiện xử lý*) số đơn phải giải quyết là 2.922 đơn (*KN 173, TC 215, KNPA 2.534*); đã xem xét giải quyết xong 2.771 đơn (*KN 149, TC 180, KNPA 2.442*), đạt tỷ lệ 94,8% (*tăng 2% so với năm 2020*). Kết quả ở từng cấp như sau:

- Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết xong 73/80 đơn (*KN 30, TC 43*), đạt 91,3%.

- Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh giải quyết xong 105/107 đơn (*KN 05, TC 08, KNPA 92*), đạt tỷ lệ 98,1%.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố giải quyết xong 925/1.002 đơn (*KN 93, TC 72, KNPA 760*), đạt tỷ lệ 92,3%.

- Chủ tịch UBND cấp xã giải quyết xong 1.590/1.733 đơn (*KN 21, TC 57, KNPA 1.590*), đạt tỷ lệ 96,2%.

Kết quả giải quyết khiếu nại có 10 đơn khiếu nại đúng (*chiếm 6,7%*), 08 khiếu nại đúng một phần (*chiếm 5,4%*) và 131 đơn khiếu nại sai (*chiếm 87,9%*). Kết quả giải quyết tố cáo có 22 đơn tố cáo đúng (*chiếm 12,2%*), 52 tố cáo đúng một phần (*chiếm 28,9%*) và 106 tố cáo sai (*chiếm 58,9%*). Qua giải quyết tố cáo đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 51 triệu đồng và 482m² đất; trả lại cho công dân 100 triệu đồng và 1.015m² đất; xử lý hành chính 78 cá nhân.

⁶ Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân tại Trụ sở TCD tỉnh; các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp cùng Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

⁷ Trong đó có 37 đoàn đông người, giảm 11 đoàn so với năm 2020 (giảm ở cấp tỉnh).

⁸ Cấp tỉnh nhận 1.765 đơn; các sở, ngành nhận 675 đơn; cấp huyện nhận 2.845 đơn; cấp xã nhận 1.856 đơn.

4. Việc tổ chức thực hiện Quyết định, Kết luận giải quyết KNTC

Tổng số Quyết định, Kết luận giải quyết KNTC phải tổ chức thực hiện trong năm 2021 là 136 Quyết định, Kết luận⁹ (trong đó của Chủ tịch UBND tỉnh 40, các sở 02, cấp huyện 66, cấp xã 28); đã thực hiện xong 123 Quyết định, Kết luận (của Chủ tịch UBND tỉnh 30, các sở 02, cấp huyện 65, cấp xã 26), đạt tỷ lệ 90,4%¹⁰; số Quyết định, Kết luận còn lại đang được tập trung thực hiện.

5. Kết quả thực hiện Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2020 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài

Ngày 03/4/2019, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 510/QĐ-UBND thành lập Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh để kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc trên địa bàn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo Tổ công tác của tỉnh rà soát, lập danh sách 19 vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài; trong đó 15 vụ việc do Thanh tra Chính phủ chuyển về; 04 vụ việc do UBND tỉnh tự rà soát và đưa vào danh sách chỉ đạo giải quyết của tỉnh. Đã giải quyết 19/19 vụ và thực hiện xong các phương án xử lý 15/19 vụ việc¹¹. Chủ tịch UBND tỉnh đang tập trung chỉ đạo, yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thành phố xây dựng các phương án thực hiện dứt điểm đối với 04 vụ việc còn tồn đọng theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 1575/TTCP- BTCĐTW ngày 10/9/2021.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm

Năm 2021, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã trực tiếp kiểm tra, làm việc với một số huyện, thành phố về công tác TCD, giải quyết KNTC; đã chỉ đạo cơ quan Thanh tra các cấp, các ngành triển khai 15 cuộc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu đối với 29 cơ quan, đơn vị¹² trong việc thực hiện các quy định về TCD, giải quyết KNTC. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, kiểm điểm rút kinh nghiệm và yêu cầu khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm trong việc phân loại, xử lý đơn và giải quyết KNTC.

6. Công tác phối hợp trong việc TCD, giải quyết KNTC

Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan Trung ương trong việc tiếp nhận, xử lý đơn vượt cấp và thông tin tình hình công dân của tỉnh ra Trung ương khiếu kiện, đặc biệt là trước thời gian diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc và bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; phối hợp với Ủy ban MTTQ, Hội Nông dân, các Ban và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát... và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong việc thực hiện công tác TCD, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh.

⁹ Trong đó có 23 QĐ, KL tồn trước năm 2021 và 113 QĐ, KL phát sinh trong năm 2021.

¹⁰ Tương ứng cùng tỷ lệ so với năm 2020.

¹¹ Trong đó: Đã giải quyết và thực hiện xong phương án giải quyết 14/15 vụ việc do Thanh tra Chính phủ chuyển về; đã giải quyết xong 01/04 vụ việc do UBND tỉnh tự rà soát và đưa vào danh sách chỉ đạo giải quyết..

¹² Thanh tra tỉnh triển khai 03 cuộc đối với Chủ tịch UBND huyện: Lục Nam, Yên Thế, Sơn Động; cấp huyện triển khai 12 cuộc đối với 26 thủ trưởng cơ quan thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND cấp xã.

Để phục vụ tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 31/3/2021 về việc phối hợp tổ chức TCD, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh; tại cấp huyện đã thành lập các Tổ công tác giải quyết KNTC phục vụ bầu cử. Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác thường trực TCD; Ủy ban bầu cử các cấp đã thành lập Tiểu ban giải quyết KNTC là những người có kinh nghiệm để tiếp nhận và giải quyết KNTC của công dân về công tác bầu cử. Trên địa bàn toàn tỉnh đã tiếp nhận 93 đơn (*giảm 36 đơn so với nhiệm kỳ 2016-2021*) liên quan đến bầu cử (*gồm cấp tỉnh: 46 đơn; cấp huyện: 7 đơn; cấp xã 40 đơn*); trong đó, số đơn phải giải quyết là 71 đơn; đã giải quyết xong 39 đơn, còn lại 32 đơn chuyển Thường trực HĐND khóa mới xem xét, giải quyết (*trong đó cấp huyện 04 đơn, cấp xã 28 đơn*). Qua giải quyết đơn thư đã cho rút khỏi danh sách bầu cử 02 ứng cử viên đại biểu HĐND cấp xã.

Chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với các sở, ngành triển khai thực hiện Quy chế phối hợp TCD thường xuyên tại Trụ sở TCD tỉnh; phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu tổ chức TCD của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và của Thường trực HĐND tỉnh; phối hợp tốt với cơ quan Công an trong việc đảm bảo an ninh trật tự và trao đổi, cung cấp thông tin về các vụ việc và các đối tượng khiếu kiện phức tạp.

7. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai sử dụng Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh

UBND tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành, xử lý công việc nói chung và trong công tác tiếp dân, giải quyết KNTC nói riêng; đến nay 100% các cơ quan, đơn vị đã thực hiện trao đổi, xử lý và giải quyết công việc trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp (*BGOffice*) và Hệ thống thư điện tử công vụ (*BGMail*); đồng thời thường xuyên rà soát, trang bị và bổ sung trang thiết bị để phục vụ công tác làm việc hiệu quả.

Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành và các huyện, thành phố đẩy mạnh việc triển khai, sử dụng Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về KNTC; hiện nay cơ bản các đơn vị đang duy trì thực hiện. Đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành và huyện, thành phố thực hiện tốt việc tổng hợp báo cáo tình hình TCD, giải quyết KNTC trên địa bàn toàn tỉnh và cập nhật số liệu báo cáo về kết quả công tác định kỳ trên Hệ thống phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về báo cáo theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Thực hiện Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 25/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác PCTN năm 2021, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 18/3/2021 về việc nâng cao chất lượng,

hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 13/01/2021 về triển khai thực hiện công tác PCTN năm 2021, đồng thời chỉ đạo 100% các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch công tác PCTN năm 2021 và tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra. Chủ tịch UBND tỉnh đã công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực PCTN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh; ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch đánh giá công tác PCTN của UBND tỉnh năm 2020.

Tỉnh ủy và UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổng kết và xây dựng Báo cáo thực trạng công tác phòng chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn năm 2016-2021; tổng kết 10 năm thực hiện chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN tiếp tục được các địa phương, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Thanh tra tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Hình thức tuyên truyền, phổ biến chủ yếu thông qua các cuộc họp của các cơ quan, đơn vị; lồng ghép vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; thông qua trang thông tin điện tử và thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, TCD, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong năm 2021 toàn tỉnh đã tổ chức 37 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN cho hơn 4.000 lượt đối tượng là CBCC, VC; Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh mở các chuyên trang, chuyên mục, bản tin để tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

Đã chỉ đạo các cấp, các ngành tích cực hưởng ứng cuộc thi “*Tìm hiểu pháp luật về PCTN*” theo Kế hoạch của Ban chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh về tổ chức cuộc thi trực tuyến và thu hút được đông đảo CBCC, VC và các tầng lớp nhân dân tham gia. Kết quả, đã có 572.028 lượt người tham gia dự thi, trong đó có 2.301 lượt người thi trả lời đúng 19/19 câu hỏi¹³. Ban Tổ chức đã trao giải thưởng cho 11 tập thể và 19 cá nhân có thành tích xuất sắc. Ngoài ra, đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh triển khai cuộc thi viết “*Tìm hiểu pháp luật về PCTN*” theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ. Kết quả, đã có 10 huyện, thành phố và 18 Sở, ngành của tỉnh tham gia với 3.659 bài dự thi¹⁴.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện công khai, minh bạch từ khâu xây dựng chính sách đến hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kết quả năm 2021, việc công khai, minh bạch đã thực hiện nghiêm túc trên các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như: Tài chính ngân sách, đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, công tác cán bộ, thủ tục hành

¹³ Một số cơ quan, địa phương tích cực triển khai và có số lượt dự thi cao như: Huyện Tân Yên, Trường THPT Tân Yên số 2, Trường Mầm non Quang Châu, Trường THPT Lục Ngạn số 2, huyện Lạng Giang, Sở Tư pháp, Công an tỉnh... Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa tích cực tham gia, số lượt dự thi còn thấp.

¹⁴ Trong đó 100% cán bộ ngành thanh tra tỉnh Bắc Giang đã tham gia dự thi và riêng cán bộ ngành giáo dục đã tham gia với tổng số 3.413 bài dự thi.

chính... Một số lĩnh vực thực hiện nghiêm quy định về công khai, minh bạch như: Các văn bản QPPL¹⁵, Thủ tục hành chính trên các lĩnh vực¹⁶, Tài chính ngân sách¹⁷, Công tác cán bộ¹⁸. Bên cạnh đó còn một số lĩnh vực người dân, doanh nghiệp còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin như: thông tin về quy hoạch xây dựng, về quy hoạch sử dụng đất... mặc dù các thông tin này đã được công khai trên Trang/Cổng TTĐT nhưng do dung lượng trang web nhỏ nên không thể tải được các cơ sở dữ liệu lớn của các thông tin này.

2.2. Kết quả xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tập trung rà soát các văn bản quy định chế độ, định mức, tiêu chuẩn kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định.

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản và công tác pháp chế năm 2021. Tính đến ngày 31/7/2021, HĐND, UBND tỉnh ban hành 97 văn bản QPPL còn hiệu lực thi hành theo chuyên đề PCTN, trong đó HĐND tỉnh ban hành 36 Nghị quyết, UBND tỉnh ban hành 61 Quyết định. Sau khi tiến hành rà soát, xem xét, đối chiếu 97 văn bản QPPL với các văn bản là căn cứ pháp lý để rà soát và tình hình phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương cho thấy, tại thời điểm HĐND, UBND tỉnh ban hành, cơ bản các văn bản QPPL nêu trên đều đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương. Tuy nhiên, tại thời điểm rà soát, có 16/97 văn bản cần được xem xét xử lý bằng hình thức sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ do nội dung văn bản không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình kinh tế- xã hội của địa phương.

2.3. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 04/9/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019¹⁹, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019²⁰ của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục duy trì các đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các ý kiến phản ánh về tình trạng tiêu cực, những nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; ban hành Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 kiện toàn Tổ công tác (do Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng) để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh của doanh nghiệp, nhà đầu tư về khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, công khai các thông tin về số điện thoại đường dây nóng và địa chỉ Zalo, họ tên, số điện, địa chỉ email cá nhân từng thành viên Tổ công tác; chỉ đạo thành lập

¹⁵ Công khai trên mục “Lấy ý kiến nhân dân dự thảo văn bản QPPL” tại địa chỉ <https://bacgiang.gov.vn/lay-y-kien-du-thao-van-ban> và Hệ thống thông tin pháp luật tại địa chỉ: <http://thongtinphapluat.bacgiang.gov.vn/>

¹⁶ Công khai bằng hình thức niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; Công khai trên Trang TTĐT về Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <http://dichvucong.bacgiang.gov.vn/#/thutuchanhchinh> và Trang TTĐT của các Sở, ngành, UBND cấp huyện.

¹⁷ Đã thực hiện công khai trên Trang TTĐT của Sở Tài chính các văn bản và biểu mẫu liên quan đến dự toán ngân sách địa phương (NSDP) trình HĐND tỉnh; văn bản và biểu mẫu về các nội dung dự toán NSDP được HĐND quyết định; văn bản và biểu mẫu về công khai số liệu dự toán NS Nhà nước năm 2021 của các sở, ngành...

¹⁸ Công khai bằng hình thức niêm yết và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ

¹⁹ Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc

²⁰ Về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa, tiêu cực trong hoạt động công vụ

nhóm Zalo “*Lắng nghe doanh nghiệp*”²¹ với sự tham gia của hơn 300 đầu mối các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp để kịp thời nắm bắt, tâm tư nguyện vọng của các doanh nghiệp trong giai đoạn chống dịch và hoạt động khôi phục sản xuất để có các biện pháp tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo phù hợp với diễn biến tình hình. Đã tiếp nhận, chỉ đạo Thanh tra tỉnh kiểm tra, xem xét 01 đơn phản ánh về việc 01 lãnh đạo Ban QLKC có hành vi gây khó dễ cho doanh nghiệp để trục lợi²².

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 24/01/2021 thành lập Tổ kiểm tra công vụ, kiểm tra thường xuyên, đột xuất về kỷ luật kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của CB, CC, VC đối với 12 cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời chỉ đạo Sở Nội vụ thực hiện 03 cuộc thanh tra chuyên ngành về công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Qua thanh tra, kiểm tra, đã kịp thời nhắc nhở, kiến nghị xử lý các vi phạm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho cơ quan, địa phương. Đồng thời, kịp thời chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, thái độ, tác phong, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần, trách nhiệm và ý thức phục vụ người dân, doanh nghiệp của đội ngũ CBCC, VC.

2.4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định của pháp luật; trong năm 2021 các cơ quan, địa phương, đơn vị đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 469 công chức, viên chức thuộc lĩnh vực kế toán, địa chính, công tác cán bộ và các lĩnh vực phải thường xuyên chuyển đổi theo quy định.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện ngay từ những tháng đầu năm; qua đó, tạo căn cứ cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả hoạt động cải cách hành chính nhằm phát hiện, phòng ngừa tham nhũng. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 5580/KH-UBND ngày 23/12/2020 về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2021; Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2020; Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện năm 2020; Công văn số 2040/UBND-NC ngày 11/5/2021 về việc triển khai nhân rộng sáng kiến giải pháp mới trong Cải cách hành chính; Kế hoạch số 3478/KH-UBND ngày 14/7/2021 về cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) tỉnh Bắc Giang năm 2021

Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện tốt các phần mềm hỗ trợ như: Hệ thống thu

²¹ Do Phòng Kinh tế ngành - VP UBND tỉnh làm trưởng nhóm

²² Kết quả kiểm tra, xác minh của Thanh tra tỉnh cho thấy nội dung phản ánh là không đúng.

điện tử công vụ, hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, phần mềm hỗ trợ hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đặc biệt là tại thành phố Bắc Giang đang triển khai thanh toán phí không dùng tiền mặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”, giúp người dân có thể dùng thẻ để thanh toán các loại phí. Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện việc chi trả lương, tiền thưởng qua tài khoản cho CBCC, VC và thực hiện niêm yết công khai danh sách chuyển lương theo quy định.

2.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị tập huấn Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị²³; ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 13/3/2021 về kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập.

Kết quả kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, có 8.451 người phải kê khai đã thực hiện kê khai tài sản thu nhập theo quy định (*trong đó tại các cơ quan hành chính thuộc UBND, HĐND huyện và các sở, ngành cơ quan thuộc UBND tỉnh là 6.379 người; các cơ quan, đơn vị khác là 2.072 người*). Các địa phương, đơn vị đã tổ chức công khai các bản kê khai và giao nộp bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định (*đây là kỳ kê khai lần đầu theo quy định của Luật PCTN năm 2018 nên chưa thực hiện quy trình kiểm tra, xác minh tài sản thu nhập*).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức

Trong thời điểm báo cáo trên địa bàn tỉnh không phát hiện hành vi tham nhũng qua hoạt động giám sát và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị.

3.2. Kết quả công tác thanh tra, giải quyết KNTC và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết KNTC

Thông qua công tác thanh tra, giải quyết KNTC trên địa bàn không có vụ việc chuyển sang cơ quan điều tra.

3.3. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương, đơn vị

- Công tác thụ lý, điều tra các vụ án tham nhũng: Cơ quan điều tra đã thụ lý điều tra 16 vụ/30 bị can (*án tồn năm 2020 chuyển sang 05 vụ/08 bị can, án khởi tố mới 11 vụ/22 bị can*). Đã kết luận điều tra đề nghị truy tố 10 vụ/19 bị can; tạm đình chỉ điều tra 01 vụ/01 bị can; đang điều tra 05 vụ/10 bị can. Tài sản thiệt hại xác định trong giai đoạn điều tra: Khoảng 48.188 triệu đồng; đã thu hồi, khắc phục trong giai đoạn điều tra: Khoảng 14.774 triệu đồng và 3000 USD (*tỷ lệ thu hồi đạt 30,8%*).

²³ Đối tượng tham gia là toàn thể cán bộ, công chức Thanh tra tỉnh; đại diện lãnh đạo, Chánh Thanh tra, lãnh đạo của Phòng tham mưu thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, lãnh đạo Ban Tổ chức huyện ủy, Trưởng phòng Nội vụ, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng Ban Tiếp công dân các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn...

- *Công tác truy tố các vụ án tham nhũng*: Viện KSND đã thụ lý 10 vụ/19 bị can (01 vụ/ 02 bị can Tòa án trả HSĐTBS; mới 09 vụ/ 17 bị can). Đã truy tố, đề nghị xét xử 09 vụ/18 bị can (truy tố mới 08 vụ/16 bị can, chuyển trả lại Tòa sau ĐTBS 01 vụ/ 02 bị can); tồn 01 vụ/01 bị can.

- *Công tác xét xử*: Tòa án nhân dân đã thụ lý sơ thẩm 12 vụ/29 bị cáo về tham nhũng²⁴ (cũ còn lại 05 vụ/14 bị cáo, mới thụ lý 07 vụ/15 bị cáo). Đã xét xử 9 vụ/22 bị cáo, còn lại 03 vụ/07 bị cáo. Trong đó:

+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng (*bị phạt tù đến 3 năm*): 15 bị cáo.

+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng (*bị phạt tù từ trên 3 năm đến 7 năm*): 07 bị cáo.

3.4. Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng

- Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được phát hiện mới: Bằng tiền mặt và ngoại tệ, tài sản quy ra tiền mặt: **57.676 triệu** đồng (*cơ quan Công an: 48.188 triệu; Tòa án: 9.488 triệu*);

- Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã thu hồi, bồi thường: Bằng tiền mặt và ngoại tệ, tài sản quy ra tiền mặt: **18.620 triệu** đồng (*tự nguyện khắc phục trong giai đoạn điều tra là 14.914 triệu; giai đoạn chuẩn bị xét xử là 2.685 triệu; thi hành án: 1.161 triệu*);

3.5. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong năm có 05 vụ việc đã được Tòa án tuyên với các tội danh tham nhũng; đối tượng phạm tội tham nhũng là cán bộ, công chức đang công tác trong các cơ quan nhà nước và phải xem xét trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu do để xảy ra tham nhũng theo quy định của pháp luật PCTN nhưng chưa xem xét, xử lý. Ngày 14/11/2021, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 6036/UBND-NC chỉ đạo Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tiến hành xem xét, xử lý theo quy định.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

UBND tỉnh luôn tạo điều kiện và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp tốt với Ủy ban MTTQ trong công tác PCTN; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa UBND tỉnh với Ủy ban MTTQ tỉnh về công tác PCTN trên địa bàn tỉnh; Ủy ban MTTQ các cấp đã phối hợp với chính quyền cùng cấp thường xuyên quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về PCTN. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của tầng lớp nhân dân về PCTN. Đồng thời Ủy ban MTTQ các cấp đã xây dựng Kế hoạch về giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

²⁴ Tòa án tỉnh thụ lý 3 vụ/ 14 bị cáo, Tòa án huyện thụ lý 9 vụ/ 15 bị cáo.

Chỉ đạo Thanh tra tỉnh thực hiện tốt quy chế phối hợp với UBKT Tỉnh ủy về kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; quy chế phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Viện KSND tỉnh, TAND tỉnh về công tác nội chính và PCTN; Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác tiếp nhận, giải quyết các tố giác, tin báo về tội phạm trên địa bàn tỉnh.

Các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí của tỉnh tiếp tục tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về PCTN đến đoàn viên, hội viên và nhân dân với các hình thức tuyên truyền phong phú; đồng thời vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

(Có các Biểu tổng hợp công tác thanh tra, KNTC và PCTN năm 2021 kèm theo; đồng thời phát hành Báo cáo trên Hệ thống phần mềm báo cáo của Thanh tra Chính phủ)

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Công tác thanh tra

Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Thanh tra bám sát định hướng công tác của Thanh tra Chính phủ, của Tỉnh ủy để xây dựng kế hoạch thanh tra, triển khai các cuộc thanh tra có trọng tâm, trọng điểm; chủ động tiến hành các cuộc thanh tra đột xuất phục vụ công tác quản lý nhà nước và đề xử lý, giải quyết những bức xúc của nhân dân. Yêu cầu các cơ quan Thanh tra rà soát lại kế hoạch thanh tra năm 2021, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh giảm 694 cuộc thanh tra, kiểm tra tương ứng với giảm 67,8% so với kế hoạch đầu năm góp phần thực hiện các biện pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp do bị tác động của dịch Covid-19. Các cuộc thanh tra được triển khai đảm bảo chặt chẽ về trình tự, thủ tục; thực hiện nghiêm túc hoạt động giám sát Đoàn thanh tra; kết luận thanh tra đã yêu cầu xử lý về kinh tế, xử lý trách nhiệm cụ thể, rõ ràng... Tuy nhiên, việc ban hành kết luận một số cuộc thanh tra theo kế hoạch còn chậm; kết quả theo dõi, đôn đốc xử lý sau thanh tra chưa cao²⁵; việc phát hiện dấu hiệu, hành vi tham nhũng qua thanh tra còn hạn chế.

2. Công tác TCD, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác TCD, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tiếp tục được UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đặc biệt quan tâm và có nhiều biện pháp chỉ đạo quyết liệt. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức nhiều cuộc kiểm tra, làm việc với người đứng đầu cấp huyện về công tác giải quyết KNTC; tăng cường tiếp xúc, đối thoại tìm các giải pháp để giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài. Các cấp, các ngành duy trì thực hiện nghiêm túc công tác TCD; các đơn thư được tiếp nhận, xử lý kịp thời theo quy định. Trên địa bàn tỉnh không phát sinh “điểm nóng” về khiếu kiện; cơ bản các vụ việc đã được các cấp, các ngành tập trung giải quyết ngay từ khi mới phát sinh; việc giải quyết KNTC được tuân thủ theo trình tự, thủ tục quy định; việc tổ chức thi hành các quyết định, kết luận giải quyết KNTC có chuyển biến tích cực... qua đó góp phần tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ

²⁵ Một trong những nguyên nhân là do tác động của dịch bệnh Covid-19.

2021-2026. Tuy nhiên, một số địa phương còn phát sinh khiếu kiện đông người, phức tạp; tiếp diễn việc công dân tập trung thành đoàn đông người khiếu kiện lên tỉnh và ra Trung ương; tiến độ giải quyết một số vụ việc do Chủ tịch UBND tỉnh giao và chuyển về địa phương còn chậm; chất lượng giải quyết đơn thư của cấp huyện, cấp xã còn chưa tốt; kết quả tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC còn hạn chế.

3. Về công tác PCTN

Công tác PCTN tiếp tục được Tỉnh ủy, UBND tỉnh và thủ trưởng cơ quan quản lý hành chính nhà nước các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo. Các địa phương, đơn vị đã xây dựng chương trình, kế hoạch PCTN năm 2021 và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Kết quả công tác PCTN đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy đảng và chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, tạo sự nhận thức đầy đủ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về tầm quan trọng của công tác đấu tranh PCTN, từ đó nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc đấu tranh PCTN một cách có hiệu quả; từng bước ngăn chặn tình trạng tham nhũng đang diễn ra trên các lĩnh vực trong đời sống kinh tế - xã hội hiện nay, tạo sự chuyển biến rõ nét để giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội và phát triển kinh tế, văn hoá, quốc phòng của địa phương. Các cơ quan thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử tiếp tục thực hiện tốt vai trò của mình trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật. Việc kê khai tài sản thu nhập lần đầu theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP được triển khai thực hiện đối với 100% các cơ quan đơn vị có đối tượng phải kê khai.

Tuy nhiên, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế đó là: nhận thức, hiểu biết pháp luật về PCTN của một bộ phận CBCC, VC và một số người đứng đầu còn hạn chế; việc công khai minh bạch trong hoạt động của một số cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chưa bài bản, hình thức công khai trên Cổng/Trang TTĐT của một số cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn thực hiện chưa đầy đủ các nội dung theo yêu cầu. Trong năm vẫn chưa thực hiện được một số chỉ tiêu, giải pháp PCTN như: Phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước; xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng. Một số giải pháp PCTN khác đạt hiệu quả thấp như: Kiểm soát xung đột lợi ích; ban hành, thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn; thu hồi tiền, tài sản tham nhũng bằng biện pháp tư pháp,... Các hành vi tham nhũng, lãng phí chưa được các cơ quan, đơn vị tự phát hiện và xử lý kịp thời trong quá trình quản lý, mà đều do đơn thư tố giác của nhân dân, qua công tác điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan có thẩm quyền mới được phát hiện và xem xét, làm rõ.

Phần thứ hai **NHIỆM VỤ, BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN** **NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2021**

1. Công tác thanh tra

Lãnh đạo, chỉ đạo ngành Thanh tra tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2022 theo định hướng của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; nội dung thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng các cuộc thanh

tra theo “điểm nóng”, lĩnh vực “nhạy cảm” trong công tác quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội; chỉ đạo tiến hành các cuộc thanh tra đột xuất để đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên một số ngành, lĩnh vực.

Chỉ đạo theo dõi chặt chẽ hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, gắn với triển khai thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp do bị tác động của dịch bệnh Covid-19, đồng thời thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh thuộc trách nhiệm của ngành Thanh tra. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng tiến độ các cuộc thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành theo kế hoạch; tăng cường thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất để xử lý, giải quyết những kiến nghị, bức xúc của nhân dân.

Yêu cầu ngành Thanh tra thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra; đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý các sai phạm qua thanh tra.

2. Công tác TCD, giải quyết KNTC

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TCD, giải quyết KNTC; triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương về nâng cao hiệu quả công tác TCD, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác TCD theo quy định của pháp luật; giải quyết kịp thời các vụ việc, mâu thuẫn mới phát sinh ngay tại cơ sở; nâng cao chất lượng giải quyết các vụ việc, trước mắt tập trung cao giải quyết dứt điểm các vụ việc công dân khiếu kiện vượt cấp ra Trung ương, các vụ việc do các cơ quan Trung ương chuyển về tỉnh; phấn đấu không để phát sinh “điểm nóng” về KNTC.

Yêu cầu người đứng đầu các địa phương, đơn vị tăng cường đối thoại, tiếp xúc, gặp gỡ người dân trong quá trình giải quyết vụ việc; xây dựng kế hoạch cụ thể để giải quyết dứt điểm từng vụ việc KNTC đông người, phức tạp trên địa bàn; tổ chức thực hiện kịp thời, dứt điểm các Quyết định, Kết luận giải quyết KNTC; phối hợp thực hiện dứt điểm các phương án giải quyết đối với vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài đã được kiểm tra, rà soát theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ.

Chấn chỉnh những yếu kém trong công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, khai thác khoáng sản... Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, trong đó có nhiệm vụ TCD và giải quyết KNTC. Làm tốt công tác theo dõi, nắm bắt và dự báo tình hình KNTC trên địa bàn; chủ động ngăn chặn, xử lý và giải quyết các vụ việc khiếu kiện phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự; chỉ đạo củng cố hồ sơ, xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi lôi kéo, kích động công dân khiếu kiện trái pháp luật.

3. Công tác PCTN

Triển khai kịp thời, có hiệu quả chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về công tác PCTN. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PCTN phù hợp

với đặc điểm, tình hình của địa phương nhằm triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN và phù hợp với nội dung các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Kế hoạch số 586/KH-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của Luật PCTN nhằm nâng cao trình độ và thay đổi nhận thức pháp luật của CBCCC, VC trực tiếp làm công tác PCTN; chú trọng tuyên truyền, quán triệt, triển khai đến cả các doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài nhà nước. Thường xuyên rà soát hệ thống văn bản QPPL nhằm kịp thời phát hiện những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi hoàn thiện.

Thực hiện nghiêm quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật PCTN, nhất là đối với các nội dung được xác định là còn tồn tại như thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Việc thực hiện bắt buộc bằng hình thức đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang/Cổng thông tin điện tử của các Sở, ngành, UBND cấp huyện và được biên tập, sắp xếp thành hệ thống chỉ tiêu, nhóm công việc, giúp thuận tiện cho công tác tra cứu, kiểm tra, giám sát của người dân và cơ quan chức năng. Xây dựng kế hoạch tiến hành rà soát, kiểm soát, xử lý kịp thời theo quy định đối với các trường hợp xung đột lợi ích xảy ra trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy hoặc triển khai thực hiện nhiệm vụ công vụ. Tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật về kê khai, công khai và kiểm soát bản kê khai tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai; quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập. Xây dựng kế hoạch, tiến hành kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của pháp luật PCTN.

Tiếp tục duy trì các đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các ý kiến phản ánh về tình trạng tiêu cực, những nhiễu của CBCCC, VC trong thực thi công vụ, kể cả nhóm đối tượng làm trong các cơ quan thực hiện chức năng PCTN, tiêu cực. Có giải pháp để phát hiện và xử lý nghiêm khắc đối với hành vi những nhiễu, “tham nhũng vặt” để răn đe; nghiêm cấm việc bao che, xử lý nội bộ, rút kinh nghiệm đối với các vụ việc tiêu cực, các vụ việc vi phạm đạo đức công vụ; công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật nói chung, các hành vi tham nhũng nói riêng. Quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết tố cáo tham nhũng, nếu phát hiện hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm, tham nhũng thì phải chuyển ngay hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền để thụ lý, điều tra, xử lý theo quy định; không chờ đến khi kết thúc quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo,... mới chuyển hồ sơ vụ việc. Đồng thời, cần có các giải pháp phù hợp nhằm kiểm soát chặt chẽ CBCCC thuộc các cơ quan thực hiện chức năng PCTN, tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ công vụ; xử lý nghiêm minh các trường hợp sai phạm, vi phạm pháp luật.

Triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp đã nêu trong Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 08/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạn trong các vụ

án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Chú trọng thu hồi tài sản tham nhũng ngay trong quá trình điều tra, đồng thời, có biện pháp phù hợp (*như kê biên, phong tỏa tài khoản, tài sản*) để tránh tẩu tán tài sản tham nhũng.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN năm 2021; nhiệm vụ, biện pháp tổ chức thực hiện năm 2022; UBND tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (B/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Cục 1@thanhtra.gov.vn;
- Thanh tra tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TCD, TH;
 - + Công TTĐT;
 - + Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn